

BÁO CÁO

**Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2020
và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2020 tỉnh Thái Nguyên**
(Số liệu tổng hợp từ ngày 16/12/2019 đến ngày 15/6/2020)

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng

1.1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; UBND tỉnh Thái Nguyên luôn chú trọng đến công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh; tiếp tục chỉ đạo triển khai, quán triệt, thực hiện có hiệu quả các văn bản của Trung ương, của Tỉnh ủy như: Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Nghị quyết Trung ương 5 (khóa XI) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện nghị quyết Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Quy định số 65-QĐ/TW 03/02/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin tuyên truyền phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án vụ việc; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về

tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành; Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020; các văn bản của Chính phủ, Thanh tra Chính phủ chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 14/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về việc đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng; Đề án số 07-ĐA/TU ngày 25/11/2016 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện và xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2016 - 2020; Chương trình số 40-CTr/TU của Tỉnh ủy Thái Nguyên về công tác trọng tâm phòng, chống tham nhũng năm 2020.

Công tác tuyên truyền về phòng chống tham nhũng thường xuyên được duy trì dưới nhiều hình thức như: Phổ biến, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh triển khai chuyên mục “Giải đáp - phổ biến pháp luật” phát sóng thường xuyên 01 số/tuần; Báo Thái Nguyên duy trì thường xuyên chuyên mục “Giải đáp, phổ biến pháp luật” với số lượng 02 kỳ/tháng; triển khai thông qua các cuộc họp cơ quan và các cuộc họp giao ban của lãnh đạo đơn vị; nội dung phòng, chống tham nhũng được lồng ghép qua các bài giảng kiến thức quản lý nhà nước tại các Trung tâm chính trị cấp huyện; các Trường cao đẳng thuộc tỉnh, tích hợp vào môn học giáo dục công dân giảng dạy tại các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh.

Kết quả 6 tháng đầu năm 2020, các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh đã tổ chức được 39 lớp tuyên truyền, phổ biến cho 2.662 lượt người thuộc đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

1.2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai việc thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng và các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Để thực hiện có hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng, các Nghị quyết, Kết luận, Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương, Bộ Chính trị, Chính phủ, Thanh tra Chính phủ và các Chương trình, Kế hoạch của Tỉnh ủy trong công tác phòng, chống tham nhũng, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện như sau:

- Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 19/02/2020 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020 của tỉnh Thái Nguyên. Trên cơ sở đó, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã xây dựng Kế hoạch phòng, chống tham nhũng phù hợp với điều kiện, tình hình của cơ quan, đơn vị, địa phương mình và ban hành các văn bản đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, ngừa tham nhũng.

- Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 19/02/2020 thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2020”.

- Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 28/02/2020 về công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận giáo dục pháp luật năm 2020.

- Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 01/6/2020 triển khai thực hiện Chương trình công tác năm 2020 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng và Chương trình số 40-CTr/TU ngày 29/01/2020 về công tác trọng tâm phòng, chống tham nhũng năm 2020 của Tỉnh ủy Thái Nguyên.

- Quyết định số 1678/QĐ-UBND ngày 11/6/2020 về việc thành lập Tổ công tác và Tổ giúp việc đánh giá công tác phòng chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2019 theo Kế hoạch số 616/KH-TTCTP ngày 28/4/2020 của Thanh tra Chính phủ về “Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2019”

- Công văn số 1712/UBND-KT ngày 13/5/2020 giao Thanh tra tỉnh, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội và việc thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Quyết định số 3373-QĐ-TU ngày 27/4/2020.

- Tiến hành sơ kết 01 năm thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc theo Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 23/7/2019 (*Báo cáo số 71/BC-UBND ngày 13/5/2020*).

- Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng theo Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 28/6/2016.

- UBND tỉnh tiếp tục tập trung chỉ đạo việc thực hiện Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 08/6/2016 tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 11/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo giai đoạn 2016 - 2020; Đề án số 07-ĐA/TU ngày 25/11/2016 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện và xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2016-2020; Đề án số 09-ĐA/TU ngày 29/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

2.1. Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện đúng nguyên tắc, nội dung và hình thức công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình (*trừ nội dung thuộc bí mật nhà nước, bí mật kinh doanh và nội dung khác theo quy định của pháp luật*) theo đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Quá trình thực hiện, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã thực hiện công khai, đăng tải tương đối đầy đủ các thông tin, văn bản trên Cổng thông tin điện tử hoặc Website của cơ quan, đơn vị để các doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân dễ dàng tiếp cận, khai thác, đồng thời tiếp nhận các thông tin, phản ánh, kiến nghị, của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp liên quan đến hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực thi công vụ; triển khai đồng bộ việc thực hiện công khai tài chính, tài sản đối với cấp ngân sách và các đơn vị dự toán ngân sách nhà nước theo đúng quy định; xây dựng và triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công khai minh bạch trong cơ quan đơn vị, nhằm kịp thời chấn chỉnh các hoạt động trong thực thi công vụ.

2.2. Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị chủ động rà soát, bổ sung, sửa đổi, ban hành mới và công khai kết quả thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong phạm vi chức năng quản lý nhà nước được giao; quản lý chặt chẽ hoạt động chi ngân sách nhà nước, thực hiện triệt để tiết kiệm, kiên quyết cắt giảm tối đa các khoản chi chưa thật sự cần thiết, nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức về chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Đảng và Nhà nước trong giai đoạn hiện nay.

Kết quả trong 6 tháng đầu năm 2020, số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được ban hành mới là 55 văn bản; số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp là 08 văn bản; thực hiện 12 cuộc kiểm tra về việc thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn; phát sinh 01 vụ việc vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn xảy ra tại Trường THCS Nghinh Tường, huyện Võ Nhai, thu hồi số tiền vi phạm do chi sai chế độ là 14.566.000đ. (*Có biểu số liệu kèm theo báo cáo*).

2.3. Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng

Trong 6 tháng đầu năm 2020, tại các cơ quan, đơn vị trong phạm vi quản lý của UBND tỉnh chưa có trường hợp cán bộ, công chức, viên chức nhận quà tặng và nộp lại quà tặng theo quy định của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

2.4. Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức

Thực hiện Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế văn hóa công sở tại cơ quan hành chính nhà nước và Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án văn hóa công vụ; các cơ quan, đơn vị đã căn cứ các quy định pháp luật và tình hình thực tế của đơn vị mình, xây dựng, sửa đổi bổ sung quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, văn hóa công vụ; niềm ýt công khai tại trụ sở cơ quan, đơn vị để thực hiện và tạo thuận lợi cho công dân giám sát tác phong, đạo đức, thái độ ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức.

Kết quả: Trong 6 tháng đầu năm có 05 cơ quan, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, không phát hiện trường hợp vi phạm trong quá trình thực hiện.

2.5. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch và nghiêm túc thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ. Trong 6 tháng đầu năm 2020, có 21 trường hợp cán bộ, công chức, viên chức thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo quy định.

2.6. Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập

Thực hiện Công văn số 1870/TTCP-C.IV ngày 21/10/2019 của Thanh tra Chính phủ về việc tổ chức thực hiện kê khai tài sản thu nhập năm 2019, trong đó có nội dung “*Việc tổ chức kê khai tài sản, thu nhập năm 2019 sẽ được thực hiện khi có Nghị định ban hành và có hiệu lực pháp luật*”, do đến thời điểm hiện nay Chính phủ chưa ban hành Nghị định quy định chi tiết nên UBND tỉnh chưa có cơ sở để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện.

2.7. Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

Trong thời kỳ báo cáo, không có trường hợp phải xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

2.8. Việc thực hiện cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020;

Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về chính phủ điện tử; Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính. Trong thời kỳ báo cáo, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 4203/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2020; Kế hoạch số 4278/KH-UBND ngày 30/12/2019 về việc kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2020; Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 22/5/2020 về việc “Cải thiện, nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) tỉnh Thái Nguyên năm 2020”, theo đó chỉ số PAPI là nguồn dữ liệu giúp các cấp chính quyền địa phương có những căn cứ điều chỉnh, thực hiện các giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC) để phục vụ người dân tốt hơn; Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 25/5/2020 kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2020. Trên cơ sở đó, các sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa phương, trong đó có 19/20 Sở, ban, ngành (*riêng Thanh tra tỉnh có các thủ tục hành chính đặc thù*), 09/09 UBND cấp huyện, 178/178 UBND cấp xã.

UBND tỉnh Thái Nguyên tiếp tục chỉ đạo các đơn vị triển khai phần mềm quản lý văn bản và hỗ trợ điều hành cho các đơn vị sở, ngành còn lại. Giao cho Trung tâm Thông tin công nghệ - Sở Thông tin và Truyền thông vận hành duy trì hệ thống giao ban điện tử trực tuyến giữa UBND tỉnh với các đơn vị trực thuộc.

2.9. Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản

Việc trả lương qua tài khoản được thực hiện 100% tại các sở, ban, ngành, các tổ chức, đơn vị ở gần trung tâm thành phố, huyện, thị xã. Một số đơn vị, xã, thị trấn, trường học thuộc tỉnh ở vùng sâu, vùng xa chưa thực hiện được do không có máy ATM để giao dịch, điều kiện đi lại khó khăn.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

3.1. Qua hoạt động thanh tra: Không phát hiện trường hợp nào.

3.2. Qua giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không phát sinh trường hợp nào

3.3. Qua điều tra, truy tố, xét xử: (*có biểu số liệu kèm theo báo cáo*)

a) Qua công tác điều tra

- Tổng số vụ án phát hiện, khởi tố mới trong 6 tháng đầu năm 2020 là 02 vụ/03 bị can, cụ thể:

+ Vụ án Thái Thị Huyền Trang, phạm tội "Tham ô tài sản" xảy ra tại Công ty Bảo hiểm BSH, địa chỉ tại phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên.

+ Vụ án Trần Văn Hà, Phạm Bá Tiến phạm tội "Lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản" xảy ra tại Công ty TNHH Hansol Electronics Việt Nam, địa chỉ tại thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên.

- Qua mở rộng điều tra một số vụ án đã được phát hiện, khởi tố trong năm 2019, cơ quan chức năng đã khởi tố mới 06 bị can, cụ thể:

+ 01 bị can của vụ án Hoàng Kim Oanh phạm tội "Tham ô tài sản".

+ 02 bị can của vụ án Tạ Thị Hoa phạm tội "Tham ô tài sản".

+ 03 bị can của vụ án Nguyễn Bá Việt phạm tội "Giả mạo trong công tác".

b) Qua công tác truy tố

- Về công tác kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố: Tổng số tin ngành kiểm sát đã tiếp nhận, theo dõi và thụ lý giải quyết là 10 tin, trong đó: Đã giải quyết 04 tin (*khởi tố 01 tin, không khởi tố 01 tin, tạm đình chỉ 02 tin*); đang giải quyết 06 tin.

- Về công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra:

+ Án cũ: 04 vụ/08 bị can, gồm: Vụ Dương Văn Chung và đồng bọn (05 bị can); vụ Tạ Thị Hoa (01 bị can); vụ Hoàng Kim Oanh (01 bị can); vụ Nguyễn Thị Thanh Hà (01 bị can).

+ Án mới: 02 vụ/03 bị can, gồm: Vụ Thái Thị Huyền Trang (01 bị can), vụ Trần Văn Hà (02 bị can).

+ Kiểm sát việc mở rộng điều tra 03 vụ án phát sinh năm 2019 (Hoàng Kim Oanh, Tạ Thị Hoa, Nguyễn Bá Việt): Khởi tố mới 06 bị can.

- Về công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố: Đã truy tố 04 vụ/09 bị can (Vụ Trần Văn Giáo, Dương Văn Chung, Nguyễn Trung Kiên, Hoàng Thị Oanh); Viện kiểm sát nhân dân tối cao ủy quyền 01 vụ (Phan Quang Huy).

- Về công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm: Số vụ việc chuyển sang Tòa án đã thụ lý 05 vụ, trong đó: Đã xét xử 02 vụ; trả hồ sơ điều tra bổ sung 01 vụ; đang giải quyết 02 vụ.

c) Qua công tác xét xử

Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành thụ lý, giải quyết, xét xử sơ thẩm 02 vụ/02 bị cáo (Phan Quang Huy tội "nhận hối lộ", Trần Văn Giáo "tham ô tài sản"); đang giải quyết 02 vụ (vụ Nguyễn Trung Kiên và vụ Hoàng Thị Oanh); trả hồ sơ điều tra bổ sung 01 vụ (Dương Văn Chung).

+ Tiền, tài sản tham nhũng đã phát hiện được là: 2.764.000.000 đồng.

+ Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường: 480.000.000 đồng.

+ Tỷ lệ thu hồi tài sản tham nhũng đạt 23%.

4. Kết quả thực hiện, những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị trong việc thực hiện quy định về tạm đình chỉ, tạm thời chuyển đổi vị trí công tác khác đối với cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng

Theo báo cáo của các cơ quan, đơn vị, quá trình thực hiện chưa phát sinh trường hợp nào liên quan đến nội dung thực hiện các quy định về tạm đình chỉ, tạm thời chuyển đổi vị trí công tác khác đối với cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng.

5. Kết quả thực hiện, những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị trong việc thực hiện quy định về trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao

Thực hiện Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc các quy định về trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước. Trong 6 tháng đầu năm 2020, chưa có cơ quan, tổ chức, đơn vị phải thực hiện trách nhiệm giải trình trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

6. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Thực hiện Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2020, UBND các huyện, thành phố, thị xã, cơ quan Thanh tra tỉnh đã xây dựng kế hoạch thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng đối với các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương. Kết quả đạt được như sau:

Trong 6 tháng đầu năm 2020, tổng số cuộc thanh tra trách nhiệm đã thực hiện trên địa bàn toàn tỉnh 08 cuộc trong đó: Thanh tra tỉnh thực hiện 02 cuộc; Thanh tra huyện Đông Hỷ thực hiện 01 cuộc; Thanh tra thành phố Sông Công thực hiện 01 cuộc; Thanh tra thị xã Phổ Yên thực hiện 02 cuộc; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện 01 cuộc; Sở Tư pháp thực hiện 01 cuộc.

7. Phát huy vai trò của xã hội trong công tác phòng, chống tham nhũng

UBND tỉnh luôn quan tâm, chú trọng việc phối hợp, thực hiện các Quy chế đã ký kết giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác phòng chống tham nhũng, cụ thể như: Quy chế số 174/QCPH/HĐND-UBMTTQ ngày 16/02/2017 về việc phối hợp

công tác giữa HĐND tỉnh với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giai đoạn 2017-2021, Quy chế số 175/QCPH/UBND-UBMTTQ ngày 16/02/2017 về việc phối hợp công tác giữa UBND tỉnh với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giai đoạn 2017-2021; Quy chế số 86/QC-MTTQ-VKSND ngày 19/3/2018 về phối hợp công tác giữa Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh với Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, trong đó có nội dung đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật, tội phạm và kiểm tra, giám sát nguồn tin về tội phạm; Quy chế số 06-QCPH/BNCTU-ĐĐMTTQ ngày 08/5/2018 phối hợp công tác giữa Ban Nội chính Tỉnh ủy và Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc tỉnh trong công tác phòng, chống tham nhũng.

Các cơ quan, đơn vị của tỉnh luôn chủ động phối hợp để cung cấp thông tin và phối hợp với các cơ quan thông tin truyền thông trên địa bàn tỉnh như Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình các huyện, thành phố, thị xã, Báo Thái Nguyên... để đưa tin có liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng; nêu gương các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác phòng, chống tham nhũng, các vụ việc tham nhũng xảy ra trên địa bàn. Báo Thái Nguyên thiết lập hòm thư tại cổng Tòa soạn để nhận tin, bài của cộng tác viên và thu thập những đơn thư, thông tin liên quan về phòng, chống tham nhũng do bạn đọc, nhân dân gửi đến.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHỮNG, CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHỮNG VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Nhận định tình hình tham nhũng

Tình hình tội phạm về tham nhũng vẫn xảy ra cả ở khu vực trong và ngoài nhà nước. Các đối tượng chủ yếu phạm các tội về tham ô tài sản, lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ; lạm dụng chức vụ, quyền hạn, giả mạo giấy tờ trong công tác để chiếm đoạt tài sản, trục lợi... Thủ đoạn hoạt động của đối tượng chủ yếu là lợi dụng kẽ hở của pháp luật trong việc quản lý nhà nước về kinh tế hoặc thiếu sự kiểm tra, giám sát của đơn vị chủ quản để hoạt động phạm tội.

So sánh tình hình tham nhũng trong kỳ này với cùng kỳ năm trước: Số vụ việc được cơ quan điều tra phát hiện, khởi tố thuộc nhóm tội tham nhũng trên địa bàn tỉnh không tăng về số vụ việc nhưng tăng về số bị can so với cùng kỳ do việc mở rộng điều tra một số vụ án phát sinh trong năm 2019 (6 tháng đầu năm 2019: Phát sinh 02 vụ/05 bị can; 6 đầu tháng năm 2020: Phát sinh 02 vụ/03 bị can và khởi tố mới 06 bị can của 03 vụ án năm 2019); phát sinh 01 bị cáo là Kiểm sát viên sơ cấp phạm tội “Nhận hối lộ”, số tiền tham nhũng đã được phát hiện và thu hồi là 30.000.000 đồng.

2. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng

2.1. Hiệu lực, hiệu quả đạt được trong công tác phòng chống tham nhũng

Thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, cấp ủy, chính quyền các cấp đã thường xuyên quán triệt, tập trung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân các Nghị quyết, Chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị về công tác phòng, chống tham nhũng; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2015-2020 về những nội dung liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc...

UBND tỉnh tiếp tục thực hiện các biện pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên mọi lĩnh vực, tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô, tập trung tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao hiệu quả, năng lực cạnh tranh; tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, hoàn thiện thể chế, tiếp tục triển khai Đề án sắp xếp lại bộ máy các cơ quan hành chính, sự nghiệp; chỉ đạo thực hiện chế độ công khai, minh bạch về tài chính, ngân sách trong các cơ quan hành chính, đơn vị cung ứng dịch vụ công, doanh nghiệp nhà nước, các dự án đầu tư, xây dựng cơ bản, mua sắm từ ngân sách nhà nước, quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công; xử lý triệt để có hiệu quả tình trạng chông chéo, trùng lặp giữa hoạt động của các cơ quan thanh tra với hoạt động của quan kiểm toán và cơ quan có chức năng thanh tra trong công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp theo văn bản chỉ đạo của Chính phủ.

Nhìn chung, về cơ bản, công tác phòng, chống tham nhũng đã được các cấp, các ngành quan tâm và có ý thức trong việc thực hiện tăng cường công khai, minh bạch các hoạt động của cơ quan, đơn vị trong các lĩnh vực như tài chính, xây dựng cơ bản, đất đai, tổ chức cán bộ, cơ chế một cửa, thực hiện các thủ tục hành chính... Công tác thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng đã được các cơ quan, đơn vị triển khai xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm; công tác phòng ngừa và công khai, minh bạch tài sản, thu nhập được các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện theo quy định của pháp luật, không phát sinh đơn thư kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo liên quan trong quá trình thực hiện; công tác điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện nghiêm túc, kịp thời, xét xử đúng người, đúng tội.

So sánh hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng kỳ này với cùng kỳ năm trước cho thấy công tác phòng, chống tham nhũng đã có những chuyển biến tích cực đem lại hiệu quả, hiệu lực pháp luật.

2.2. Những hạn chế, tồn tại, nguyên nhân

- Công tác tự kiểm tra, phát hiện tham nhũng trong nội bộ các cơ quan, đơn vị, địa phương nhìn chung vẫn là khâu yếu, vì vậy, đến nay chưa tự phát hiện được trường hợp nào. Còn có đơn vị, địa phương chưa thật chủ động trong việc nắm tình hình, phát hiện hành vi tham nhũng trong đơn vị, địa phương mình.

- Công tác chỉ đạo, lãnh đạo, giám sát việc thực hiện đối với công tác phòng, chống tham nhũng ở một số cơ quan, đơn vị còn chưa được quan tâm đúng mức, ý thức trong việc thực hiện các biện pháp phòng, ngừa tham nhũng còn chưa cao.

- Việc phổ biến, quán triệt các văn bản pháp luật về phòng, chống tham nhũng tuy đã được đa số cơ quan, đơn vị thực hiện, song còn chưa thường xuyên, việc xây dựng chương trình, kế hoạch về phòng, chống tham nhũng còn chưa sát với thực tế.

- Qua hoạt động thanh tra chưa phát hiện được trường hợp tham nhũng hoặc các hành vi nhũng nhiễu (*tham nhũng vặt*).

- Một số đơn vị thực hiện chế độ báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng chưa kịp thời. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, trong việc thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, ngừa tham nhũng chưa chặt chẽ.

Nguyên nhân những hạn chế, tồn tại trên chủ yếu do công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác phòng, chống tham nhũng tại một số cơ quan, đơn vị còn chưa được quan tâm, coi trọng đúng mức; ý thức tìm tòi, nghiên cứu văn bản pháp luật quy định về việc thực hiện các biện pháp phòng, ngừa tham nhũng của công chức tham mưu về công tác chuyên môn ở một số cơ quan, đơn vị chưa cao. Một số cơ quan, đơn vị chưa nghiêm túc thực hiện kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động giải quyết công việc, trong các hoạt động tài chính, ngân sách, xây dựng cơ bản, tình hình quản lý, sử dụng tài sản nhà nước...; công tác tự kiểm tra, tự phát hiện và xử lý tham nhũng trong nội bộ cơ quan, đơn vị vẫn là khâu yếu.

3. Dự báo tình hình tham nhũng

Các vụ việc, vụ án tham nhũng phát hiện trong thời kỳ báo cáo không nhiều nhưng vẫn tiềm ẩn yếu tố phức tạp do công tác quản lý nhà nước ở một số lĩnh vực chưa tốt, chưa hợp lý, sự hiểu biết pháp luật của người dân còn hạn chế, nên nhiều khi người dân biết mình tiếp tay cho hành vi tham nhũng nhưng vẫn chấp nhận để

giải quyết được công việc của mình được thuận lợi không gặp khó khăn, phiền hà đặc biệt tập trung vào một số lĩnh vực nhạy cảm như đất đai, xây dựng, tài chính Tình trạng nhũng nhiễu, tiêu cực (*tham nhũng vặt*) trong khu vực hành chính, dịch vụ công vẫn gây bức xúc trong người dân, doanh nghiệp. Công tác phòng, chống tham nhũng cần được tiếp tục tăng cường, chú trọng hơn nữa đặc biệt cần phát huy ý thức, vai trò của người dân trong việc đấu tranh, phát hiện, phản ánh, tố cáo các hành vi tham nhũng của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết công việc.

4. Đề xuất các giải pháp phòng, chống tham nhũng

4.1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng; không ngừng quan tâm đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo sự tự giác, thống nhất cao về ý chí và hành động trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về phòng, chống tham nhũng. Tập trung khắc phục bằng được những yếu kém trong công tác cán bộ, những sai phạm của cán bộ khiến dư luận bức xúc. Kiểm tra toàn diện công tác cán bộ; chú trọng kiểm tra, giám sát cán bộ có biểu hiện tham nhũng; có nhiều dư luận quần chúng phản ánh, tố cáo tham nhũng; cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp và cán bộ được quy hoạch vào các vị trí lãnh đạo, quản lý.

4.2. Đề nghị Chính phủ ban hành nghị định quy định chi tiết việc sắp xếp lại bộ máy, tinh giản biên chế, gắn với cải cách chế độ công vụ, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để làm cơ sở cho các địa phương thực hiện sắp xếp lại bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định; ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể công tác kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập của các đối tượng theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

4.3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng theo kế hoạch, gắn với trách nhiệm giải trình của các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018. Bổ sung, hoàn thiện quy định, chế tài xử lý trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, thanh tra, kiểm toán nhưng không phát hiện được sai phạm, sau đó sai phạm này lại được phát hiện bởi các đoàn kiểm tra, thanh tra, kiểm toán khác. Có các giải pháp phù hợp, thuận lợi, an toàn để khuyến khích và kịp thời xử lý thông tin do người dân phát hiện, phản ánh, tố cáo.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020

Trên cơ sở những kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2020, UBND tỉnh xác định tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm trong 6 tháng cuối năm 2020 như sau:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, nhất là các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Đảng, văn bản pháp luật mới được ban hành như: Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý vụ án, vụ việc; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Quy định số 08-QĐi/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Luật Tố cáo năm 2018; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 14/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng; Chương trình công tác năm 2020 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng. Đồng thời, tiếp tục chỉ đạo sát sao việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (*Khóa XII*) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng theo Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 05/11/2019 về việc thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021” và Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 19/02/2020 thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2020.

2. Chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện có hiệu quả Đề án số 09-ĐA/TU ngày 29/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*”; Kế hoạch số 79 - KH/TU ngày 09/3/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành

Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Tập trung khắc phục bằng được những yếu kém trong công tác cán bộ, kiểm tra công tác quy hoạch, luân chuyển, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ trong phạm vi toàn tỉnh; kiên quyết hủy bỏ, thu hồi các quyết định không đúng về công tác cán bộ, xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân sai phạm.

3. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện đúng quy tắc ứng xử, trách nhiệm giải trình của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, tổ chức, đơn vị khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ; kiểm soát xung đột lợi ích cả khu vực trong và ngoài nhà nước; kiểm tra, giám sát, thanh tra việc quản lý và sử dụng tài chính công, tài sản công; thực hiện chuyển đổi vị trí công tác, kê khai tài sản, thu nhập và chế độ báo cáo về minh bạch tài sản, thu nhập theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

4. Tiếp tục thực hiện Đề án số 07-ĐA/TU ngày 25/11/2016 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện và xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2016-2020; tập trung xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng “tham nhũng vặt”, những nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc; kiên quyết loại bỏ những cán bộ hư hỏng, tham nhũng ra khỏi bộ máy của Đảng và chính quyền các cấp.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng theo kế hoạch; tập trung thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra vào các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như các lĩnh vực như quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản; đấu thầu; đầu tư xây dựng, mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công... nhằm phát hiện các hành vi tham nhũng, sai phạm về kinh tế, kiên quyết chuyển cơ quan điều tra để xử lý các vụ việc có dấu hiệu tội phạm; triển khai và thực hiện nghiêm túc việc đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2019 theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ.

6. Nâng cao năng lực hoạt động và tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng trong công tác phòng, chống tham nhũng; phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phát hiện tham nhũng, đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng đã được thụ lý và dư luận xã hội quan tâm.

7. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo đặc biệt là tố cáo liên quan đến tham nhũng, lãng phí. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận, kiến nghị và quyết định xử lý sau thanh tra.

8. Tổ chức triển khai Kế hoạch số 176-KH/TU ngày 12/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng từ khi thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng (ngày 01/02/2013) đến nay.

9. Tổ chức thực hiện Kế hoạch số 161/KH-TTCTP ngày 28/4/2020 của Thanh tra Chính phủ về đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2019; Quyết định số 312/QĐ-TTCTP ngày 04/5/2020 của Thanh tra Chính phủ phê duyệt “Bộ chỉ số và tài liệu hướng dẫn đánh giá công tác phòng chống tham nhũng đối với UBND cấp tỉnh năm 2019.

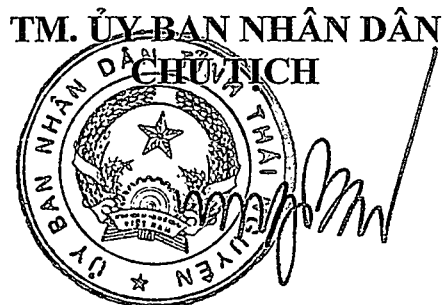
10. Tổ chức thực hiện rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội, tổng hợp báo cáo rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội và thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước theo yêu cầu của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Quyết định số 3373-QĐ/TU ngày 27/4/2020.

11. Xây dựng báo cáo thường kỳ, đột xuất theo yêu cầu của Trung ương; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng theo đúng quy định.

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2020, phương hướng nhiệm vụ công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng cuối năm 2020 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh khóa XIII, kỳ họp thứ 11./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - CT và các PCT UBND tỉnh;
 - Các Ban HĐND tỉnh;
 - Các Đại biểu HĐND tỉnh;
 - Các Sở, ban, ngành; đoàn thể;
 - Lưu: VT, TH, NC.Son.
- Sonnh\BC20. *[Signature]*



Vũ Hồng Bắc



THỐNG KÊ SỐ LIỆU CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

(Kèm theo Báo cáo số 7/BC-UBND ngày 16/2020 của UBND tỉnh Thái Nguyên)



ST T		ĐV TÍNH	Số liệu 6 tháng
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	55
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	7
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
3	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	2.662
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	39
5	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	2.220
	THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG		
	<i>Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)</i>		
6	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	20
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	<i>Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn</i>		
8	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	55
9	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	8
10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	12
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	1
12	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	0
13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	0
15	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền).	đồng	0
16	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	đồng	14.566.000
17	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	đồng	0

18	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (Nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	đồng	0
	Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức		
19	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	CQ, TC, ĐV	5
20	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
21	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	21
	Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập		
22	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	0
	Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng		
24	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
25	Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
26	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
	Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán		
27	Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, ĐV	357
28	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc	%	0
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG		
	Qua việc tự kiểm tra nội bộ		
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	0
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	0
	Qua hoạt động thanh tra		
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	0
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	0
	Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo		
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	0
34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	0
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	Qua điều tra tội phạm		
37	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	2

38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	9
XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG			
39	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của toà án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	2
40	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của toà án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Người	2
41	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng;	Người	1
42	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng;	Người	1
43	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng;	Người	0
44	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng.	Người	0
45	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
46	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
47	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
48	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được.			
49	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Đồng	2.764.000.000
50	+ Đất đai	m2	0
Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường			
51	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Đồng	480.000.000
52	+ Đất đai	m2	0
Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được			
53	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	đồng	0
54	+ Đất đai	m2	0
Bảo vệ người tố cáo, phát hiện tham nhũng			
55	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã bị trả thù	Người	0
56	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng, trong đó	Người	0
	+ Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ		0
	+ Tặng Bằng khen của Bộ, ngành, địa phương		0

	+ Tặng Giấy khen		0
57	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác khác do vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng	Người	0
58	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác sau đó được kết luận là có hành vi tham nhũng	Người	0
59	Số đơn yêu cầu cơ quan nhà nước giải trình theo quy định của Nghị định 90/2013/NĐ-CP	Đơn	0
60	Số đơn yêu cầu giải trình đủ điều kiện để cơ quan nhà nước giải trình	Đơn	0
61	Số đơn yêu cầu đã giải trình	Đơn	0

DANH SÁCH CÁC VỤ ÁN THAM NHỮNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020
(Số liệu từ ngày 16/12/2019 đến ngày 15/6/2020)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc
1	Vụ án Thái Thị Huyền Trang phạm tội “Tham ô tài sản”	Công ty Bảo hiểm BSH thuộc phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	Công an tỉnh Thái Nguyên thụ lý giải quyết	Thái Thị Huyền Trang, sinh năm 1990 là kế toán công ty Công ty Bảo hiểm BSH thuộc phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên, từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/8/2019 đã lập các phiếu chi tiền mặt, làm giả các giấy nộp tiền và phiếu thu của Ngân hàng SHB Thái Nguyên (Công ty bảo hiểm BSH mở tài khoản tại Ngân hàng SHB Thái Nguyên) để hợp thức hóa chứng từ kế toán, gây thiệt hại cho công ty tổng số tiền là 1.510.000.000 đồng trong đó Trang chiếm đoạt 1.074.000.133 đồng. Tài sản thiệt hại 1.510.000.000đ, CQCSĐT Công an TP Thái Nguyên đã khởi tố vụ án, khởi tố 01 bị can và chuyển PC03 Công an tỉnh Thái Nguyên để tiếp tục điều tra theo quy định.
2	Vụ án Trần Văn Hà, Phạm Ba Tiến phạm tội “Lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản”	Công ty TNHH Hansol Electronics Việt Nam (Phổ Yên Thái Nguyên)	Công an tỉnh Thái Nguyên đã khởi tố vụ án	Trần Văn Hà, SN 1989, HKTT: Thôn Ngọc Yên Trong, Cao Xá, Tân Yên, Bắc Giang là phó trưởng phòng quản lý kho Sub thuộc kho nguyên vật liệu MM Công ty TNHH Hansol Electronics Việt Nam đã câu kết với Nguyễn Bá Tiến, SN 1987, HKTT: xóm Rùa, Đông Cao, Phổ Yên, Thái Nguyên là phó tổ trưởng tổ bốc xếp hàng hóa thuộc kho Sub đã làm giả phiếu xuất hàng nhằm chiếm đoạt là các màn hình điện thoại của Công ty TNHH Hansol Electronics Việt Nam. Sau khi đưa hàng ra khỏi công ty Hà nhờ Nguyễn Tiến Dũng, SN 1990, HKTT: Thôn Tiến Sơn, xã Hợp Đức, Tân Yên, Bắc Giang nhận đưa về phòng trọ của Dũng giúp Hà. Tổng số tài sản thiệt hại trị giá 1.254.000.000đ, đã thu giữ 480.000.000đ. CQCSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên đã khởi tố vụ án, khởi tố 02 bị can về hành vi “Lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản” và tiếp tục điều tra theo quy định.
3	Vụ án Hoàng Kim Oanh phạm tội "Tham ô tài sản"	Công ty SXTM Tuấn Minh, tổ 18, phường Thịnh Đán, TP Thái Nguyên	Công an tỉnh Thái Nguyên thụ lý giải quyết	Đã phát hiện, khởi tố vụ án năm 2019, qua mở rộng điều tra trong 06 tháng đầu năm 2020 khởi tố thêm 01 bị can

4	Vụ án Tạ Thị Hoa cùng đồng bọn phạm tội "Tham ô tài sản"	Công ty TNHH Glonis Việt Nam, Trụ sở tại số 903, phường Phú Xá, TP Thái Nguyên	Công an tỉnh Thái Nguyên thụ lý giải quyết	Đã phát hiện, khởi tố vụ án năm 2019, qua mở rộng điều tra trong 06 tháng đầu năm 2020 khởi tố thêm 02 bị can
5	Vụ án Nguyễn Bá Việt cùng đồng phạm (Hoàng Đại Phong) phạm tội "Giả mạo trong công tác" xảy ra năm 2018	Trường Cao đẳng CN và Kinh tế công nghiệp thuộc xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên	Công an tỉnh Thái Nguyên thụ lý giải quyết	Đã phát hiện, khởi tố vụ án năm 2019, qua mở rộng điều tra trong 06 tháng đầu năm 2020 khởi tố thêm 03 bị can

DANH SÁCH CÁC VỤ ÁN THAM NHỮNG XÉT XỬ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020
(Số liệu từ ngày 16/12/2019 đến ngày 15/6/2020)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc
1	Phan Quang Huy	Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công	BAST số 01/2020/HS-ST ngày 15/01/2020 của TAND tỉnh Thái Nguyên. Xử phạt Phan Quang Huy 15 tháng tù về tội nhận hối lộ.	Phan Quang Huy, Kiểm sát viên sơ cấp thuộc Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên được phân công thực hiện quyền công tố và kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử vụ án Hà Thị Mận cùng đồng phạm phạm tội "Đánh bạc". Quá trình giải quyết vụ án ngày 25/10/2018, Phan Quang Huy đã có hành vi nhận hối lộ số tiền 30.000.000đ của Nguyễn Thế Duy để giúp Duy được hưởng án treo. Sau đó Phan Quang Huy đã thú nhận hành vi phạm tội và trả lại cho Nguyễn Thế Duy số tiền 30.000.000đ, và bị truy tố và xét xử về tội "Nhận hối lộ".
2	Trần Văn Giáo	Công ty TNHH sản xuất và Dịch vụ thương mại Hà Vân	Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên đã xét xử sơ thẩm ngày 13/03/2020, xử phạt 08 năm tù về tội "Tham ô tài sản"	Trần Văn Giáo là nhân viên giao hàng của Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ thương mại Hà Vân đã lợi dụng sự tin nhiệm của Công ty, trong quá trình giao hàng cho các đại lý ở huyện Định Hóa, Đại Từ đã tự ý viết và giả mạo chữ ký của 6 Đại lý chiếm đoạt số tiền 159.813.000đ